

Số: 772/2020/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Phan Nhựt Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2020/QĐST-HC ngày 30/9/2020.

Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã căn cứ vào khoản 2 Điều 3, khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Yêu cầu hủy Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, giữa:

Người khởi kiện: Ông Đỗ Duy H, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số 27 đường N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước;

Địa chỉ: số 1377, đường P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đ: Ông Phạm Ngọc H - Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Ngọc T, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số 283 đường L, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Tại Đơn kháng cáo ngày 04/10/2020, ông Đỗ Duy H kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2020/QĐST-HC ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước với lý do: Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đ có nội dung ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, không phải là quyết định chỉ chứa nội dung mang tính chất chỉ đạo nội bộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo của ông Đỗ Duy H; hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2020/QĐST-HC ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

XÉT THẤY:

[1] Khoản 1 và Khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính quy định:

“1. Quyết định hành chính là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan, tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

2. Quyết định hành chính bị kiện là quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân”.

Như vậy, Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đ là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước được giao thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai theo Điều 203 Luật đất đai năm 2013 giữa ông Dương Ngọc T và ông Đỗ Duy H nên có nội dung làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền và lợi ích hợp pháp của ông Dương Ngọc T và ông Đỗ Duy H. Do đó, ông H được quyền khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đ nêu trên.

[2] Ngoài ra, tại điểm a Khoản 3 Điều 203 Luật đất đai năm 2013 cũng quy định rõ trường hợp đương sự lựa chọn giải quyết tranh chấp tại Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền thì việc giải quyết tranh chấp đất đai được thực hiện như sau:

“a) Trường hợp tranh chấp giữa hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư với nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết; nếu không đồng ý với quyết định giải quyết thì có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính;”.

Quyền khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 nêu trên cũng được chính Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đ nêu tại Điều 4 của Quyết định số 2509/QĐ-UBND: *“....không đồng ý với Quyết định này thì ông T, ông H có quyền gửi đơn tranh chấp đến UBND tỉnh hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính”.*

[3] Mặt khác, tại Đơn khởi kiện ngày 18/6/2020, ông Đỗ Duy H yêu cầu hủy hai nội dung có trong Quyết định số 2509/QĐ-UBND nH Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xem xét đối với một nội dung và nhận xét nội dung này mang tính chất

chỉ đạo nội bộ để đình chỉ xét xử vụ án, là có thiếu sót.

[4] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ xét xử vụ án với lý do Quyết định số 2509/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đ là quyết định chỉ chứa nội dung mang tính chất chỉ đạo nội bộ, không có nội dung ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đỗ Duy H, là không đúng quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét và chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đỗ Duy H; hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2020/QĐST-HC ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên ông Đỗ Duy H không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm c Khoản 5, Khoản 6 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Đỗ Duy H; Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 13/2020/QĐST-HC ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước; Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Đỗ Duy H không phải chịu, hoàn lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng cho ông Đỗ Duy H theo biên lai số 015355 ngày 12/10/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự (4);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, .

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Minh